

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3004/QĐ-UBND

*Bình Dương, ngày 25 tháng 10 năm 2018*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương, Phiên bản 1.0**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm ngày 19/6/2016;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 1.0 ban hành theo Công văn số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 88/TTr-STTTT ngày 26/09/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử (CQĐT) tỉnh Bình Dương, Phiên bản 1.0 với các nội dung chủ yếu sau:

#### **I. Mục đích và phạm vi áp dụng**

##### **1. Mục đích**

Xây dựng Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương làm cơ sở đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, góp phần phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn là yêu cầu được đặt ra rất cấp bách trong tình hình hiện nay.

Kiến trúc CQĐT là cơ sở khoa học giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả khi triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của tỉnh Bình Dương trong thời gian tới nhằm đạt được các mục đích sau:

- Tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) các Sở, Ban, ngành, các Bộ ngành nhằm tạo thuận lợi trong việc giải quyết mau chóng các thủ tục hành chính công cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân bất kể trong hay ngoài giờ làm việc với mục tiêu chuyển từ chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ;

- Tăng cường khả năng giám sát, đánh giá đầu tư; đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ, hạn chế trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai của cơ quan nhà nước (CQNN);

- Nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống thông tin theo điều kiện thực tế;

- Đề xuất danh mục các chương trình/nhiệm vụ cần triển khai để cơ bản hoàn thành hệ thống CQĐT tỉnh Bình Dương vào năm 2020 (gồm nền tảng CQĐT, các ứng dụng và CSDL, hạ tầng CNTT, đào tạo) và lộ trình triển khai các dự án này.

## **2. Phạm vi áp dụng**

Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương áp dụng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương, gồm: Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan làm cơ sở triển khai hệ thống Chính quyền điện tử. Các cơ quan và tổ chức khác có thể tham khảo để triển khai ứng dụng CNTT của mình nhằm bảo đảm tính kết nối, liên thông và đồng bộ với hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

## **II. Định hướng xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh**

### **1. Định hướng xây dựng Kiến trúc CQĐT**

- Đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, phù hợp với tầm nhìn định hướng của quốc gia về Chính phủ điện tử;

- Phát triển Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với việc tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm tích hợp dữ liệu, liên thông quy trình giữa các cơ quan, rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Từng bước số hóa các số liệu về dân cư, tài nguyên, doanh nghiệp, thủ tục hành chính, chỉ số kinh tế xã hội... của tỉnh để phục vụ cho việc tổng hợp, báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giúp lãnh đạo tỉnh đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời, hiệu quả; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh trong việc thu hút đầu tư, phát triển kinh tế và cải cách hành chính của tỉnh.

## **2. Các nguyên tắc xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh**

Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương phiên bản 1.0 được thiết kế dựa trên các nguyên tắc sau:

- Phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ Điện tử Việt Nam và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Phù hợp với định hướng, mục tiêu triển khai ứng dụng CNTT của quốc gia, tỉnh;

- Phù hợp với chiến lược, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Các ứng dụng CNTT cần được xây dựng hướng đến dùng chung, có tính sử dụng cao, chung một nền tảng tích hợp;

- Phù hợp với quy trình nghiệp vụ, thúc đẩy tái cấu trúc nghiệp vụ, hướng đến đơn giản hóa, hiệu quả, thống nhất và tường minh quy trình nghiệp vụ;

- Quản lý thông tin theo hướng tập trung, thống nhất, được liên thông, chia sẻ tối đa;

- Triển khai ứng dụng CNTT có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên triển khai trước các dịch vụ công có tính đơn giản, mức độ sử dụng cao;

- Không triển khai các nội dung trùng lặp với các hệ thống thông tin (HTTT)/CSDL quốc gia (CSDLQG), các HTTT chuyên ngành mà cần kết nối, chia sẻ, sử dụng lại;

- Bảo đảm sự kết nối, liên thông giữa các HTTT/CSDL trong và ngoài tỉnh và các cơ quan liên quan khác;

- Các giải pháp bảo mật, an toàn, an ninh thông tin được triển khai ở mọi thành phần trong Kiến trúc theo nhu cầu và lộ trình phù hợp;

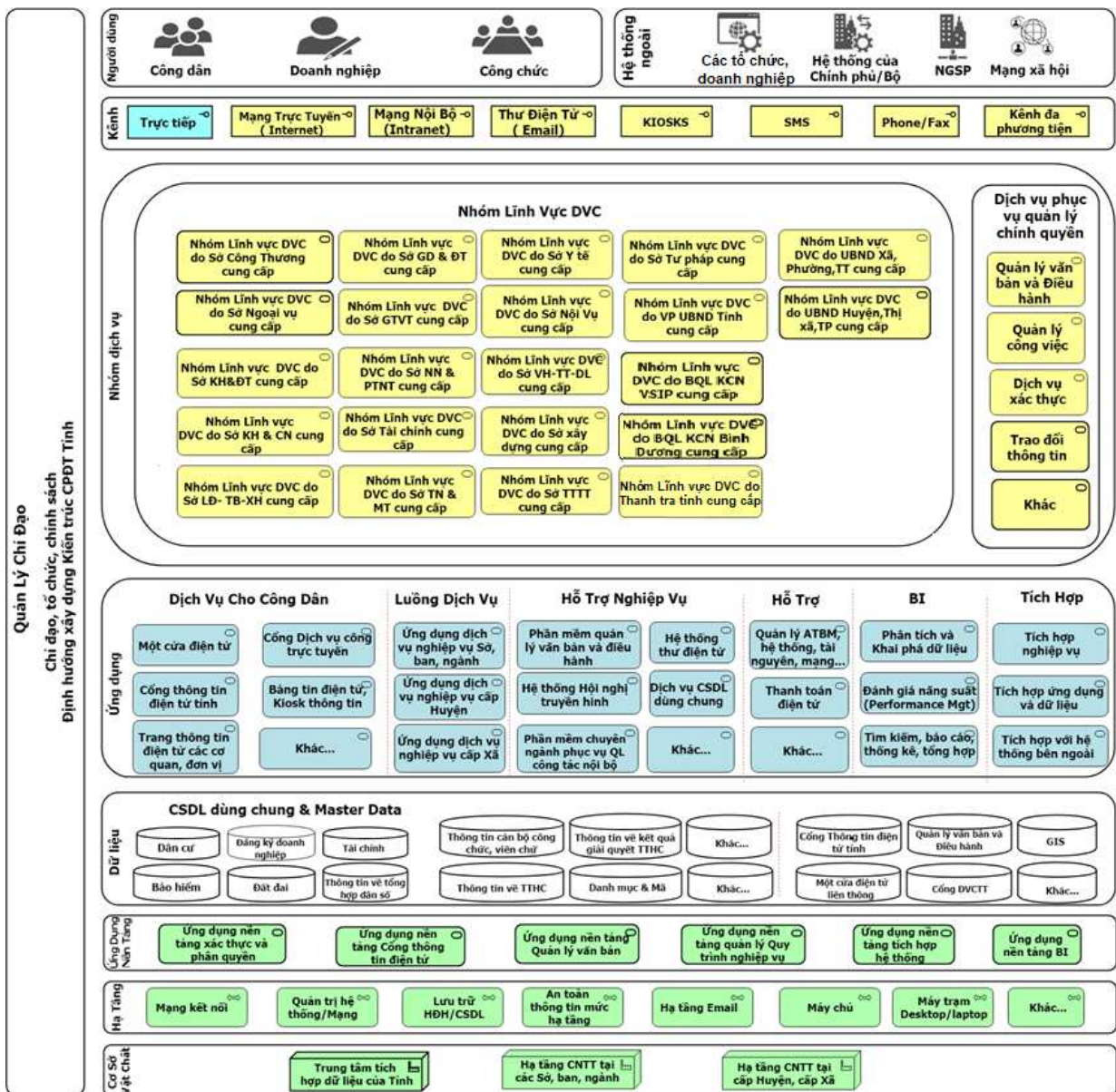
- Xem xét, áp dụng hiệu quả các công nghệ mới để triển khai các thành phần Kiến trúc;

- Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật về ứng dụng CNTT của quốc gia, chuyên ngành.

### 3. Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương

Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương được mô hình hóa dựa trên thiết kế kiến trúc phân lớp với nguyên tắc lớp sau cung cấp dịch vụ cho lớp trước, nhằm phân tích kiến trúc phức tạp của chính quyền điện tử thành các lớp với chức năng, nhiệm vụ xác định, từ đó đưa ra thông tin đơn giản và dễ hiểu hơn, bao gồm: Người dùng/ Hệ thống ngoài (Actors); Kênh truy cập; Nhóm dịch vụ; Ứng dụng; Dữ liệu; Ứng dụng nền tảng; Hạ tầng; Cơ sở vật chất; Quản lý chỉ đạo.

Mô hình kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương



Kiến trúc trên bao gồm các thành phần sau:

a) Người dùng/Hệ thống ngoài

- Người dùng bao gồm các đối tượng sử dụng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến thông qua hệ thống chính quyền điện tử bao gồm người dân; các doanh nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức;

- Hệ thống ngoài bao gồm các tổ chức thuộc Chính phủ, các Bộ, Ngân hàng và các hệ thống khác cùng tham gia hỗ trợ triển khai dịch vụ công trực tuyến. Các hệ thống ngoài này được tương tác thông qua nền tảng tích hợp địa phương (LGSP) của tỉnh Bình Dương.

### **b) Kênh truy cập**

Những kênh triển khai dịch vụ khác nhau, qua đó các đối tượng trong lớp Người Dùng và Hệ Thống Ngoài có thể tương tác, truy cập và sử dụng các dịch vụ. Các kênh truy cập chính bao gồm: Mạng trực tuyến (Internet); Mạng nội bộ (Intranet/LAN/WAM/MAN); Thư điện tử (Email); Quầy thông tin (Kiosk); Tin nhắn (SMS); Điện thoại/fax; Kênh Dữ liệu đa phương tiện (Media). Trong giai đoạn đầu, kênh truy cập chủ yếu là các trang thông tin điện tử và thư điện tử, sau đó mở rộng đến các hình thức khác như: điện thoại di động (điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng) hoặc có thể đến trực tiếp gặp các cơ quan chính quyền.

### **c) Nhóm dịch vụ**

Là những chức năng/nhóm chức năng dịch vụ chính tham gia vào cung cấp hỗ trợ triển khai dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến, nhóm dịch vụ bao gồm: dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ quản lý chính quyền.

### **d) Ứng dụng**

Gồm các nhóm ứng dụng cần thiết để hỗ trợ cho việc triển khai, quản lý và điều hành dịch vụ công trực tuyến. Các nhóm ứng dụng chính này được chia theo các nhóm sau:

- Nhóm ứng dụng phục vụ công dân và doanh nghiệp.
- Nhóm ứng dụng phục vụ xử lý luồng dịch vụ chuyên ngành.
- Nhóm ứng dụng hỗ trợ xử lý nghiệp vụ hành chính: Quản lý cán bộ CCVC, Quản lý tài chính, Thi đua khen thưởng, Thanh tra/kiểm tra, Quản lý tài sản, Quản lý kế hoạch...
- Nhóm ứng dụng hỗ trợ nghiệp vụ khác: Quản trị hệ thống, quản trị tài nguyên mạng, Thanh toán điện tử...
- Nhóm ứng dụng hỗ trợ phân tích và tổng hợp báo cáo.
- Nhóm ứng dụng tích hợp: Tích hợp nghiệp vụ, tích hợp ứng dụng dữ liệu và tích hợp với hệ thống bên ngoài.

**d) Dữ liệu**

Dữ liệu của của tỉnh có thể bao gồm rất nhiều loại dữ liệu với các định dạng khác nhau như: Các dữ liệu có cấu trúc, phi cấu trúc, bán cấu trúc hoặc các Data source khác). Dữ liệu được lưu trữ, quản lý và chia sẻ giữa các hệ thống ứng dụng nội bộ cũng như với các hệ thống bên ngoài có liên quan... để phục vụ người dùng cuối cũng như đảm bảo việc cung cấp, triển khai dịch vụ phục vụ công dân, doanh nghiệp ngày càng có hiệu quả, chất lượng tốt hơn. Các nhóm dữ liệu có thể bao gồm:

- CSDL dùng chung và Master data:

+ 06 CSDL cấp quốc gia: Dân cư; Bảo hiểm, Đăng ký doanh nghiệp; Đất đai; Tài chính; Thống kê tổng hợp về dân số.

+ CSDL cấp tỉnh: Thông tin về cán bộ, công chức, viên chức; Thông tin về về thủ tục hành chính; Thông tin về kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Danh mục và mã; Báo cáo, thống kê; Nền địa lý tỉnh (GIS)...

- CSDL ứng dụng:

+ Cổng thông tin điện tử tỉnh;

+ Cổng Dịch vụ công trực tuyến;

+ Một cửa điện tử liên thông;

+ Quản lý văn bản và điều hành;

+ Văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các CSDL ứng dụng khác.

**e) Ứng dụng nền tảng**

Bao gồm các nền tảng được sử dụng để phát triển các ứng dụng của hệ thống CQĐT của tỉnh như:

- Ứng dụng nền tảng xác thực và phân quyền.

- Ứng dụng nền tảng Cổng thông tin điện tử.

- Ứng dụng nền tảng Cổng Dịch vụ công trực tuyến.

- Ứng dụng nền tảng Hệ thống Một cửa điện tử.

- Ứng dụng nền tảng Quản lý văn bản và điều hành.

- Ứng dụng nền tảng Quản lý quy trình nghiệp vụ.

- Ứng dụng nền tảng Tích hợp hệ thống.

- Ứng dụng nền tảng nghiệp vụ (BI).

- Ứng dụng nền tảng khác.

**g) Hạ tầng kỹ thuật**

Thành phần này cho phép cung cấp, phát triển và triển khai các ứng dụng của hệ thống CQĐT tỉnh Bình Dương. Thành phần này bao gồm: Hệ thống mạng kết nối băng thông rộng, hệ thống đảm bảo an toàn bảo mật, an ninh thông tin, hệ thống Quản trị tập trung và Giám sát an ninh mạng (SOC/NOC), Hệ thống máy chủ tính toán (bao gồm cả hệ thống máy chủ vật lý/ảo hoá), Hệ thống sao lưu lưu trữ, các thiết bị phục vụ truy cập, khai thác sử dụng dịch vụ do CQĐT cung cấp (Máy trạm, Laptop, Thiết bị di động...) và các hệ thống khác liên quan.

**h) Cơ sở vật chất**

Cơ sở hạ tầng phục vụ các cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh; hạ tầng cơ bản tại các Trung tâm tích hợp dữ liệu ngành; Trung tâm Giám sát điều hành an ninh hoặc Trung tâm Chăm sóc/Dịch vụ hỗ trợ khách hàng; Trụ sở làm việc của các cơ quan chính quyền.

**i) Quản lý chỉ đạo**

Bao gồm công tác chỉ đạo, tổ chức, xây dựng các chính sách, các chuẩn, hướng dẫn, đạo tạo, truyền thông để triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương.

**IV. Tổ chức triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh****1. Lộ trình triển khai**

Lộ trình xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương phân kỳ theo thứ tự ưu tiên như sau:

**a) Giai đoạn 1: 2019 - 2020**

Mục tiêu: Xây dựng nền tảng CQĐT tỉnh Bình Dương

**\* Nhiệm vụ trọng tâm:**

- Nâng cấp, triển khai rộng Cổng dịch vụ công trực tuyến, phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh; đảm bảo khả năng đáp ứng yêu cầu phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và tích hợp, liên thông giữa các hệ thống, hướng đến hình thành kênh giao tiếp hành chính duy nhất của Chính quyền với Người dân và Doanh nghiệp;

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá và hoàn thiện việc cung cấp thông tin về thủ tục hành chính trên các cổng, trang thông tin điện tử thành phần của các CQNN thuộc tỉnh.

- Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo liên thông với hệ thống Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến qua nền tảng tích hợp địa phương (LGSP); xây dựng Cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; nâng cấp CSDL về cán bộ công chức, viên chức.

- Xây dựng các thành phần cơ bản của nền tảng tích hợp LGSP với/tích hợp đầy đủ các thành phần mô tả trong Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương (Danh mục dùng chung, Xác thực tập trung toàn tỉnh, Thanh toán trực tuyến, Trục liên thông tích hợp (ESB), nền tảng lưu trữ, quản lý và lưu trữ, chia sẻ dữ liệu có cấu trúc...), nền tảng phát triển các ứng dụng theo chuẩn dịch vụ (SOA) đảm bảo khả năng mở rộng, phát triển trong tương lai.

- Căn cứ khả năng bố trí vốn, xây dựng một số hệ thống ứng dụng nghiệp vụ chuyên ngành phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho các sở, ban, ngành; tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực: Quy hoạch; Giao thông; Đầu tư; Đất đai; Đăng ký kinh doanh; Xây dựng; Tư pháp; Y tế.

- Xây dựng các dịch vụ nền tảng, các cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dùng chung (tập trung vào các hệ thống phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ của các lĩnh vực); các hệ thống, phần mềm dùng chung đảm bảo tính liên thông nghiệp vụ.

- Xây dựng Kho dữ liệu phân tích, tổng hợp, thống kê dùng chung của tỉnh trên nền tảng tích hợp dữ liệu, từng bước xây dựng các công cụ hỗ trợ lập các báo cáo tổng hợp, thống kê, phân tích dữ liệu đa chiều trực quan hóa, các báo cáo động phục vụ chỉ đạo, điều hành, ra quyết định về chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng, triển khai các hệ thống quản lý quy trình nghiệp vụ, hệ thống giám sát các luồng nghiệp vụ của các ứng dụng tích hợp ISO Điện tử.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT tại Trung tâm dữ liệu, Trung tâm Hành chính công, để đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ kết nối, khai thác, truy cập sử dụng các hệ thống, cơ sở dữ liệu CNTT triển khai trong giai đoạn 2018-2020 cho cán bộ công chức, viên chức và công dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai mở rộng cung cấp tài khoản thư điện tử, chữ ký số, chứng thư số cho các cán bộ cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chuẩn hóa, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin tại các đơn vị các cấp theo hướng công nghệ hiện đại nhằm phục vụ đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và tăng cường đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh; tập trung chuyển đổi, đồng bộ các hệ thống quan trọng của các cơ quan nhà nước lên Trung tâm dữ liệu tỉnh.

- Nâng cấp hệ thống Mạng băng thông rộng để đảm bảo vận hành ổn định cho hệ thống phần mềm ứng dụng triển khai tập trung trên hệ thống Trung tâm dữ liệu của tỉnh, đáp ứng được yêu cầu tác nghiệp và liên thông kết nối dữ liệu giữa các đơn vị.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (đối với người dân, doanh nghiệp).



- Tiếp tục triển khai các chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương.

Khái toán tổng vốn đầu tư cho các hạng mục quan trọng cần bắt buộc phải triển khai trong giai đoạn 2018-2020 dự kiến: 500 tỷ đồng.

**\* Nhiệm vụ xem xét triển khai:**

- Rà soát, đánh giá và nâng cấp hạ tầng CNTT tại các Sở, Ban, ngành.
- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức các cấp; đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT cho các cơ quan; xây dựng và phát triển đội ngũ lãnh đạo CNTT các cấp.
- Tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính công; đào tạo thí điểm công dân điện tử cho một số đơn vị cấp huyện, cấp xã của tỉnh.
- Ban hành các chính sách để huy động các nguồn vốn đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT, các chính sách ưu tiên, thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT.

**b) Giai đoạn 2: Từ năm 2021**

Mục tiêu: Phát triển toàn diện CQĐT tỉnh Bình Dương

- Tiếp tục tổ chức triển khai xây dựng hoặc hoàn thiện các ứng dụng, cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh cũng như các ứng dụng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên mọi lĩnh vực; phát triển các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phổ biến, liên quan nhiều tới người dân, doanh nghiệp hoặc thường xuyên có giao dịch hoặc theo xu hướng sẽ gia tăng giao dịch. Đồng thời, mở rộng việc thực hiện triển khai dịch vụ công trực tuyến kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ qua bưu điện;

- Phát triển, tăng cường việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ phục vụ công tác quản lý và điều hành trên các thiết bị di động, thiết bị thông minh;

- Liên thông 100% phần mềm Quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành của Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị trực thuộc; liên thông chéo phục vụ chỉ đạo điều hành từ Trung ương đến địa phương;

- Nâng cấp, mở rộng và hoàn thiện hệ thống nền tảng tích hợp LGSP của tỉnh đảm bảo cho phép lưu trữ, xử lý và chia sẻ thông tin, dữ liệu phi cấu trúc, bán cấu trúc hoặc các nguồn dữ liệu khác;

- Phát triển, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu của tỉnh ở mức nền tảng như một dịch vụ (PaaS), cung cấp các APIs cho các đơn vị sử dụng để làm cơ sở ứng dụng các xu hướng công nghệ mới IoT, Big Data,..... Từ đó, hoàn thiện các hệ thống ứng dụng đảm bảo phù hợp với giải pháp Điện toán đám mây;

- Thuê dịch vụ CNTT hoặc phát triển hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ giám sát quy trình nghiệp vụ, luồng nghiệp vụ hoặc giám sát an ninh, vận hành hệ thống của Trung tâm NOC/SOC cho tỉnh Bình Dương;

- Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin tại đơn vị theo hướng công nghệ hiện đại; hoàn thiện cơ bản hệ thống đảm bảo an toàn thông tin tại các cơ quan nhà nước của tỉnh; xây dựng hệ thống quản lý ATTT của tỉnh theo tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế;

- Tổ chức mở rộng triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng cho toàn bộ cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm bảo đảm tính pháp lý của văn bản trao đổi và an toàn, an ninh thông tin để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau;

- Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống ứng dụng báo cáo, tổng hợp động, các hệ thống hỗ trợ ra quyết định trên cơ sở đảm bảo đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện về hạ tầng, các nguồn cung cấp dữ liệu từ các ứng dụng, cơ sở dữ liệu của tỉnh;

- Hoàn thiện Trung tâm hỗ trợ dịch vụ của tỉnh, các hệ thống hỗ trợ truy nhập của người dân vào hệ thống dịch vụ của cơ quan chính quyền;

- Nâng cấp, hoàn thiện Kho dữ liệu hướng đến hình thành Cơ sở dữ liệu lớn (Big Data) trên cơ sở cho phép xử lý đa dạng các nguồn dữ liệu, kiểu dữ liệu, cho phép ứng dụng các xu hướng công nghệ mới của Cách mạng công nghiệp 4.0 như: IoT, Big Data, Blockchain, Trí tuệ nhân tạo (AI), Máy học (Machine Learning)...

- Phát triển hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung và triển khai hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh (Open Data) đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về chia sẻ thông tin;

- Phát triển, nâng cấp các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu của hệ thống CQĐT trên cơ sở định hướng cho phép tích hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin dữ liệu với các hệ thống thông tin của các Đô thị thông minh tỉnh Bình Dương;

- Hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung và triển khai hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh (Open Data) đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về chia sẻ thông tin;

- Tổ chức triển khai, ứng dụng các giải pháp công nghệ về khoa học dữ liệu (Data Sciences) để phục vụ công tác phân tích, hỗ trợ ra quyết định, mô phỏng, dự báo và chuẩn hóa;

- Nghiên cứu và ứng dụng thí điểm trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo (Virtual Assistant) trong một số hoạt động nghiệp vụ chủ chốt và hoạt động chỉ đạo điều hành của tỉnh;

- Nghiên cứu và thí điểm ứng dụng công nghệ blockchain trong một số lĩnh vực quan trọng như quản lý thông tin dân cư, thông tin bảo hiểm, thông tin đào tạo và y tế;
- Duy trì, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu Chính, Trung tâm dữ liệu Dự phòng của tỉnh và mạng kết nối băng thông rộng trên phạm vi toàn tỉnh từ cấp tỉnh đến cấp xã, đáp ứng yêu cầu truy cập, khai thác, sử dụng các dịch vụ do hệ thống CQĐT cung cấp;
- Ứng dụng sâu rộng công nghệ điện toán đám mây trên phạm vi toàn tỉnh, hướng tới đơn giản hóa hạ tầng kỹ thuật CNTT tại các cơ quan nhà nước;
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên về triển khai an toàn thông tin cũng như kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước. Đồng thời, đề xuất điều chỉnh, cải tiến Kiến trúc CQĐT tỉnh để đảm bảo phù hợp với nhu cầu, các yêu cầu thực tế;
- Nâng cấp mạng WAN kết nối từ cấp tỉnh đến cấp xã;
- Triển khai rà soát, đánh giá các hoạt động đã thực hiện, tiếp tục xây dựng kế hoạch cho các năm tiếp theo.

## **2. Các giải pháp thực hiện**

### **a) Giải pháp về tài chính:**

- Tăng cường chính sách ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển CNTT tại các cơ quan trong hệ thống chính trị. Quan tâm đầu tư kinh phí cho việc hoàn thiện hệ thống pháp lý, chuẩn hoá thông tin, chuẩn hoá các chỉ số báo cáo, thống kê, các chế độ đảm bảo dữ liệu đầy đủ và chính xác phục vụ các hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT. Tập trung đầu tư cho một số dự án trọng điểm có tính đột phá và tạo nền móng cho hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển CNTT.
- Ngân sách tỉnh sẽ đảm bảo một phần kinh phí để thực hiện các chương trình/nhiệm vụ được đề xuất theo Kiến trúc; kêu gọi thêm các nguồn đầu tư, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, nguồn các chương trình mục tiêu của chính phủ và nguồn ODA.

### **b) Giải pháp về tổ chức triển khai:**

- Việc tổ chức thực hiện: Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh được thống nhất từ cấp tỉnh đến các địa phương.
- Về chủ trương: UBND tỉnh sẽ ban hành Quyết định về xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh để thống nhất nhận thức và tư duy, chủ trương, tổ chức triển khai thực hiện.
- Về quản lý: thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử cấp tỉnh để đảm bảo tốt công tác triển khai các dự án thành phần thuộc Kiến trúc theo đúng lộ trình, quy định.

- Liên quan đến triển khai dịch vụ công trực tuyến tỉnh Bình Dương cần phải bảo đảm hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thông qua các giải pháp sau:

+ Lựa chọn thủ tục hành chính thiết thực, có nhu cầu sử dụng cao để xây dựng thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4;

+ Kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến;

+ Tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến;

+ Đào tạo, hướng dẫn người sử dụng sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

+ Việc xây dựng cổng thông tin điện tử và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước phải theo nguyên tắc lấy người sử dụng làm trung tâm. Nguyên tắc lấy người sử dụng làm trung tâm được thể hiện như sau:

- Những giấy tờ, thông tin liên quan đến người sử dụng đã cung cấp một lần thành công cho một cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến thì vẫn chính những giấy tờ, thông tin đó, nếu còn giá trị sử dụng theo quy định, không phải cung cấp lại khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến lần sau cho chính cơ quan nhà nước đó. Đối với các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh đã kết nối, chia sẻ dữ liệu thì các giấy tờ, thông tin cung cấp cho cơ quan này không phải cung cấp lại khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến lần sau cho cơ quan khác;
- Thực hiện các thủ tục hành chính nhanh gọn hơn, giảm thiểu số lần người sử dụng phải đến cơ quan nhà nước;
- Bảo đảm thuận tiện cho người sử dụng.

+ Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

### **c) Giải pháp về nguồn nhân lực**

- Hình thành đội ngũ lãnh đạo CNTT; bổ sung, kiện toàn, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị.

- Bố trí biên chế để có hệ thống Chính quyền điện tử đủ mạnh và đội ngũ vận hành CQĐT; có chế độ đãi ngộ, thu hút nhân tài đối với đội ngũ cán bộ CNTT làm việc tại các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh.

- Đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ, công chức về CNTT. Tăng cường liên kết hợp tác nội ngoại tỉnh trong đào tạo CNTT, đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ kỹ sư chuyên gia về CNTT.

**d) Giải pháp về cơ chế, chính sách**

- Tăng cường Hợp tác quốc tế và liên doanh liên kết, hợp tác công tư, thuê dịch vụ để phát triển CNTT.

- Xây dựng các cơ chế chính sách thu hút, khuyến khích tạo điều kiện, ưu đãi cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư, triển khai xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các quy chế, quy định liên quan đến bảo đảm an toàn an ninh thông tin, Quy trình giải quyết, xử lý các thủ tục hành chính liên thông điện tử giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các hệ thống thông tin liên thông các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác đánh giá chỉ số ứng dụng CNTT xây dựng chính quyền điện tử, đưa chỉ số này thành một trong các tiêu chí để xét duyệt thi đua, khen thưởng các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về CNTT, tham mưu, đề xuất, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện triển khai Chính quyền điện tử theo đúng Kiến trúc và lộ trình thực hiện.

Ngoài ra, các văn bản do UBND tỉnh Bình Dương cần ban hành để triển khai Chính quyền điện tử cấp tỉnh gồm có:

- Quy trình quản lý đầu tư các bước phải phù hợp Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh (bao gồm nội dung, tiêu chí thẩm định thiết kế sơ bộ, thiết kế thi công; đánh giá hiệu quả đầu tư so sánh phương án triển khai ứng dụng Chính phủ điện tử độc lập và phương án triển khai trên nền tảng Chính quyền điện tử);

- Các yêu cầu kỹ thuật đối với các ứng dụng triển khai trên nền tảng Chính quyền điện tử cấp tỉnh do tỉnh ban hành;

- Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu/dữ liệu dùng chung của tỉnh;

- Xây dựng cơ chế gắn chặt phát triển ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, Một cửa điện tử và cải cách thể chế;

- Xây dựng chính sách ưu đãi đối với cán bộ kỹ thuật CNTT trong tỉnh Bình Dương;

- Xây dựng quy chế về các thông tin, số liệu bắt buộc phải tích hợp, công bố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Dương;

- Đưa ứng dụng CNTT vào tiêu chí thi đua, khen thưởng của tỉnh.

### **3. Duy trì và phát triển kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương**

Định kỳ cần thực hiện rà soát Kiến trúc Chính quyền điện tử về các nội dung: tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của tỉnh đã được triển khai trong Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương phiên bản 1.0 để phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; định hướng phát triển chính quyền điện tử của Trung Ương từng giai đoạn. Việc rà soát để đảm bảo: Kiến trúc CQĐT hiện tại phản ánh trạng thái hiện tại của cơ sở hạ tầng CNTT; Kiến trúc CQĐT phiên bản tiếp theo phản ánh chính xác tầm nhìn nghiệp vụ của tổ chức và những tiến bộ công nghệ phù hợp xảy ra từ phiên bản trước; Kế hoạch, lộ trình phản ánh các ưu tiên của tổ chức, cơ quan và phù hợp với nguồn lực.

*(Kèm theo nội dung chi tiết Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương, phiên bản 1.0 theo Tờ trình số 88/TTr-STTTT ngày 26/09/2018)*

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

##### **1. UBND tỉnh**

UBND tỉnh thống nhất chỉ đạo tất cả các cơ quan, đơn vị của tỉnh triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể CNTT và phê duyệt Kiến trúc Chính phủ điện tử của tỉnh Bình Dương. Ngoài ra, UBND tỉnh có các trách nhiệm sau:

- Xem xét, quyết định về cơ chế phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành và các bên có liên quan để đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả giữa các bên, tránh tình trạng chồng chéo hoặc không rõ ràng về chức năng nhiệm vụ của các đơn vị;

- Quản lý tình hình triển khai xem xét và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương qua sự phối hợp với các Sở ban ngành;

- Chủ trì định kỳ hàng năm tổ chức rà soát, cập nhật Kiến trúc để đảm bảo Kiến trúc bám sát theo nhu cầu, điều kiện thực tế của tỉnh; tình hình triển khai các công việc, dự án cụ thể; các chỉ đạo, định hướng mới của Đảng, Nhà nước, Chính phủ cũng như các tiêu chuẩn, bài học kinh nghiệm thực tiễn trong nước và quốc tế. Các nội dung chính cần rà soát, cập nhật định kỳ hàng năm bao gồm: danh mục các dự án, mức độ ưu tiên của các dự án, lộ trình thực hiện dự án, kế hoạch triển khai cụ thể...

- Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thiện bộ tiêu chí đo lường, đánh giá hiệu quả triển khai Kiến trúc và các kết quả, hiệu quả đạt được trên thực tế (chu kỳ đánh giá theo hằng năm).

##### **2. Ban chỉ đạo về Chính phủ điện tử tỉnh Bình Dương**

- Thực hiện nhiệm vụ tham vấn, kiểm tra, đánh giá và kịp thời tư vấn cho UBND tỉnh trong việc xem xét, phê duyệt triển khai các dự án ứng dụng CNTT tuân thủ theo Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương, đặc biệt là các dự án dùng chung của tỉnh;

- Thành lập Hội đồng kiến trúc tỉnh Bình Dương để hỗ trợ cho Ban Chỉ đạo trong hoạt động tham vấn, kiểm tra, đánh giá các đề xuất về kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT phục vụ triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

### **3. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

Chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương với các trách nhiệm cụ thể sau:

- Là cơ quan thường trực giúp việc cho UBND tỉnh trong việc theo dõi, giám sát quá trình triển khai Kiến trúc CQĐT; phối hợp với các Sở, ban, ngành xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết cho các dự án theo từng lĩnh vực;

- Chủ trì đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông phục vụ triển khai Kiến trúc CQĐT của tỉnh để trình Tỉnh Ủy, UBND xem xét, quyết định;

- Quản lý hạ tầng CNTT dùng chung của tỉnh và bảo đảm cơ sở hạ tầng CNTT để triển khai các thành phần của Kiến trúc CQĐT;

- Chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết các hoạt động chính phủ điện tử của tỉnh dựa trên Kiến trúc Chính quyền điện tử 1.0;

- Chủ trì, xây dựng ban hành các văn bản pháp luật, các văn bản hướng dẫn về việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ cho Kiến trúc Chính quyền điện tử;

- Chủ trì xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp chính quyền điện tử và triển khai tích hợp dịch vụ, ứng dụng đối với các hệ thống thông tin trong tỉnh, đảm bảo khả năng kết nối hệ thống, chia sẻ dữ liệu, dùng chung hạ tầng;

- Chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, lộ trình/kế hoạch triển khai Kiến trúc CQĐT và phối hợp với các Sở, ban, ngành để tìm phương án giải quyết, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với các vấn đề vượt quá thẩm quyền. Đồng thời, đề xuất các cơ chế chính sách cần thiết thúc đẩy kết quả, tiến độ, chất lượng triển khai Kiến trúc CQĐT;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt;

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai trên địa bàn các nhiệm vụ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực công nghệ, đào tạo kỹ năng sử dụng công nghệ cho cán bộ công chức, công dân điện tử phục vụ vận hành, khai thác các hệ thống của CQĐT;

- Chủ trì, đầu mối phối hợp với Sở, ban, ngành để tổ chức triển khai áp dụng Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh trong việc tổ chức triển khai các dự án đầu tư ứng dụng CNTT cũng như các hoạt động chính quyền điện tử của tỉnh; tuyên truyền, phổ biến Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh;

- Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị trong tỉnh trong việc đảm bảo thiết kế kỹ thuật của các hệ thống thông tin của các đơn vị đáp ứng các yêu cầu của Kiến trúc CQĐT; kiểm tra và giám sát việc tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh;

- Chủ trì theo dõi, giám sát tình hình thực hiện nội dung Kiến trúc CQĐT, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu) và tổ chức sơ kết hàng năm thực hiện Kiến trúc CQĐT của tỉnh để rút kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình thực hiện;

- Duy trì, cập nhật, nâng cấp Kiến trúc Chính quyền điện tử khi có sự thay đổi về chính sách, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về Kiến trúc CQĐT của Trung ương hoặc phát sinh các yêu cầu mới về nghiệp vụ, các thay đổi về công nghệ...

- Tăng cường mối quan hệ, tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt về chuyên môn nghiệp vụ và sự hỗ trợ, tăng cường năng lực quản lý, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông trong quá trình thực hiện Kiến trúc.

#### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh về việc cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển trung hạn trong các năm còn lại của giai đoạn 2016-2020 và các giai đoạn tiếp theo (từ 2021) để thực hiện Kiến trúc CQĐT;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực CNTT trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

- Chủ trì, đề xuất các biện pháp thu hút, kêu gọi các nguồn vốn ngoài ngân sách như vốn vay ưu đãi từ các tổ chức tài trợ nước ngoài, vốn ODA cũng như đưa ra một số mô hình hợp tác công tư (PPP) để kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp cùng tham gia thực hiện các chương trình, dự án của Kiến trúc CQĐT.

#### **5. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh về việc quyết định cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh đảm bảo tuân thủ Kiến trúc CQĐT của tỉnh được phê duyệt.

#### **6. Các Sở, ban, ngành khác và các đơn vị cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh**

- Các Sở, ban, ngành khác và các đơn vị cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm chủ trì/phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cùng cơ quan liên quan triển khai các dự án thuộc phạm vi phân công căn cứ trên nội dung Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương, đồng thời, phối hợp với các đơn vị khác trong việc thực hiện các dự án liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành, các dự án dùng chung của toàn tỉnh, đặc biệt là các dự án cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho công dân, doanh nghiệp có liên thông quy trình;



- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm cho các công việc, dự án được giao, xác định quy mô, phạm vi, nhu cầu nguồn lực, giải pháp công nghệ, các bước thực hiện cụ thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức khảo sát, đánh giá toàn bộ hiện trạng hạ tầng kỹ thuật CNTT cùng các yêu cầu, nhu cầu đầu tư ứng dụng CNTT để phục vụ triển khai các chương trình/dự án đề xuất trong Kiến trúc CQĐT tỉnh;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát nguồn nhân lực CNTT hiện có để đề xuất kế hoạch, phương án bổ sung, phát triển nguồn nhân lực CNTT đảm bảo đáp ứng cả về chất lượng, số lượng phục vụ tham gia triển khai Kiến trúc CQĐT tỉnh;

- Nghiên cứu các nguyên tắc định hướng áp dụng vào các hoạt động, dự án, đề xuất của đơn vị liên quan đến việc xây dựng đô thị thông minh, trong đó đặc biệt quan tâm xây dựng lộ trình cung cấp các sản phẩm, dịch vụ đảm bảo các lợi ích đến được với mọi tầng lớp nhân dân;

- Tổ chức triển khai dự án trên cơ sở các quy định và hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông, đảm bảo tuân thủ Kiến trúc CQĐT tỉnh, chịu trách nhiệm thực hiện các dự án được phân giao và định kỳ báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện;

- Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành những cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện xây dựng Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương;

- Thường xuyên tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, hiệu quả, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, nhất là các vấn đề liên quan đến nâng cao chất lượng phục vụ công dân, doanh nghiệp và phát triển bền vững;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cùng các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, đánh giá về kết quả, hiệu quả triển khai Kiến trúc CQĐT định kỳ hàng năm để báo cáo, tham mưu UBND tỉnh về việc đề xuất thay đổi nội dung dự án đầu tư, lộ trình, mức độ ưu tiên... đảm bảo phù hợp với tình hình, nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị.

## **7. Các tổ chức đoàn thể, hiệp hội khác**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, Ban, ngành liên quan vận động, tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về ứng dụng CNTT trong hoạt động của Chính quyền điện tử;

- Đóng vai trò là cầu nối giữa người dân và các cấp chính quyền, tạo điều kiện để người dân tham gia và đóng góp ý kiến vào các chương trình, dự án xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Đã ký: Đặng Minh Hưng**